

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **130/2021/HS-ST**

Ngày: 27/04/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Lê Huyền Thu**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Trần Văn Huy**

**Bà Lê Thị Thu Hạnh**

*Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa:**

**Bà Đặng Thị Sơn Cầm** - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2021/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa ngày 10 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 37/HSST – QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2021, Thông báo mở lại phiên tòa số 01 ngày 16 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**- sinh năm 1981, tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: và nơi ở: Đội 8, thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn Lý và bà: Đào Thị Mai (c); Có vợ là: Dương Minh N (đã ly hôn); Có 02 con: Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 0299 do Công an huyện Thanh Trì lập 29/6/2018; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/6/2018 đến ngày 30/6/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 ngày 27/6/2018, Nguyễn Thị H đang ở nhà thuê tại đội 7, thôn T, xã T, T, Hà Nội thì có Dương Thùy D (sinh năm: 1989, trú tại: xã T, huyện T, Hà Nội), Bùi Thị T (sinh năm: 1990), Hoàng Thị H1 (sinh năm: 1966), Nguyễn Thị A (sinh năm: 1988), Nguyễn Thị Thùy L (sinh năm: 1989), Hoàng Thị H2 (sinh năm: 1984) đều trú tại: xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội đến nhà H, tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền, T là người cắt 04 quân vị hình tròn từ bộ bài chắn, lấy bộ bát đĩa bằng sứ ở rõ bát nhà H và là người cầm cái để các đối tượng khác cùng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh bạc như sau: người xóc cái cho 04 quân vị vào chiếc đĩa, úp bát lên rồi xóc; quy định bên phải người xóc cái là cửa chắn, bên trái là cửa lẻ. Sau khi người cầm cái xóc cái xong, những người chơi còn lại sẽ đặt tiền vào cửa chắn hoặc lẻ với số tiền từ 50.000 đồng trở lên. Sau khi đặt tiền xong, người xóc cái mở bát ra, nếu có 02 quân vị hoặc 04 quân vị cùng màu gọi là “chẵn” thì người đặt cửa chẵn thắng; nếu có 01 quân vị khác màu với 03 quân vị còn lại là “lẻ” và người đặt cửa lẻ thắng. Người thắng sẽ được người xóc cái trả đúng bằng số tiền đã đặt cửa, còn người thua sẽ bị mất số tiền đã đặt trước đó cho người cầm cái.

Đến khoảng 23h15' cùng ngày, khi Nguyễn Thị H, Bùi Thị T, Nguyễn Thị Thùy L, Hoàng Thị H2, Dương Thùy D, Hoàng Thị H1, Nguyễn Thị A đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền như nêu trên thì bị tổ công tác của Đội Điều tra tổng hợp – Công an huyện Thanh Trì phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật dưới chiếu bạc gồm: 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 20.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận số tiền tham gia đánh bạc như sau: Bùi Thị T mang theo 9.000.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Thị Thùy L mang theo 3.000.000 đồng dùng đánh bạc. Hoàng Thị H1 mang theo 2.200.000 đồng để đánh bạc. Hoàng Thị H2 mang theo 1.900.000 đồng để đánh bạc. Dương Thùy Dung mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Thị An mang theo 1.200.000 đồng để đánh bạc. Nguyễn Thị H sử dụng số tiền khoảng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H thua khoảng 1.600.000 đồng. Khi cho các đối tượng đánh bạc như nêu trên tại nhà H, H không thu tiền hồ, không có người canh gác.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 12/10/2018, TAND huyện Thanh Trì xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Gá bạc và Đánh bạc quy định tại khoản 1, Điều 321 và khoản 1, Điều 322 BLHS; các bị cáo Bùi Thị Thanh, Nguyễn Thị Thùy Linh, Hoàng Thị H2, Dương Thùy Dung, Hoàng Thị H1, Nguyễn Thị An phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1, Điều 321 BLHS, quyết định hình phạt và xử lý vật chứng (án số 159/HSST).

Bị cáo H và An kháng cáo. Ngày 28/6 và 01/7/2017, TAND thành phố Hà Nội xử, quyết định: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị An, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 12/10/2018 của TAND huyện Thanh Trì đối với phần tội danh và hình phạt của Nguyễn Thị H về tội Gá bạc. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện KSND huyện Thanh Trì để điều tra lại theo thủ tục chung (án số 470/2019/HSPT).

Ngày 15/7/2020, Viện KSND huyện Thanh Trì ra Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì.

Kết quả điều tra lại thể hiện đúng như kết quả điều tra ban đầu: Nguyễn Thị H cùng Dương Thùy Dung, Bùi Thị Thanh, Hoàng Thị H1, Nguyễn Thị An, Nguyễn Thị Thùy Linh, Hoàng Thị H2 rủ nhau đánh bạc tại quán bán quần áo do H làm chủ. Tuy nhiên H không rủ rê, không chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, không cử người canh giới và không thu tiền hồ. Do H ham vui nên cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên, phù hợp với lời khai của Dung, Thanh, Hương, An, Linh và Huệ.

Ngày 15/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Thị H về tội Gá bạc là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTT ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

#### **Tại phiên tòa,**

Bị cáo H giữ nguyên lời khai, thừa nhận nội dung cáo trạng, tội danh mà VKS truy tố là đúng. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Tòa án cho bị cáo được sự khoan H của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Thị H mức án từ 10 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 tháng đến 30 tháng về tội “Đánh bạc”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị H đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi và tội danh:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 27/6/2018, tại nhà thuê của Nguyễn Thị H ở đội 7, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội, khi H đang cùng các đồng phạm đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền thì bị tổ công tác của đội Điều tra tổng hợp - Công an huyện Thanh Trì phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và số tiền 20.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào “Tội Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Đánh bạc là một tệ

nạn xã hội, không những ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong vụ án này bị cáo H tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm. Bị cáo cùng các đồng phạm đánh bạc ngay tại cửa hàng bán quần áo của mình đang kinh doanh thể hiện sự rất coi thường pháp luật. Cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

**[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Xét về nhân thân: Bị cáo có thân nhân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có bố là thương binh, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[4]** Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Xét trong trường hợp này bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6] Về biện pháp tư pháp:**

*Về vật chứng:*

Đối với các vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 159/2018/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội và bản án số 470/2019/HSPT ngày 28 tháng 6, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nên không đề cập tại bản án này.

**[7] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[8] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

**Xử phạt: Nguyễn Thị H 10 (Mười ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi ) tháng kể từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã T, huyện T, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện KSND huyện Thanh Trì;
- Công an huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Huyền Thu**